

Số: 84 /KH-UBND

Thái Bình, ngày 13 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030” trên địa bàn tỉnh Thái Bình

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới, giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết, tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo tiến độ, phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương nhằm từng bước thực hiện các mục tiêu của Đề án.

- Phấn đấu 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở; 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, có ít nhất 5% đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

2. Yêu cầu

- Quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở, tạo cơ chế thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, gắn công tác hòa giải ở cơ sở với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

- Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp, chồng chéo với nhiệm vụ thường xuyên đã và đang được các sở, ngành, địa phương thực hiện.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vai trò quản lý của Nhà nước và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, huy động các nguồn lực xã hội, xây dựng đội ngũ hòa giải viên có trình độ, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

- Các hoạt động đề ra phải đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án, đảm bảo tính khả thi.

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030; trong đó:

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn tỉnh; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn mỗi huyện, thành phố 02 đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở

- Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế

hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở;

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện để đội ngũ Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở;

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch;

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm ...);

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”;

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự;

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở;

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027-2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, Luật gia, Luật sư, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

d) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên dựa trên cơ sở tài liệu của Bộ Tư pháp (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Rà soát, kiện toàn các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở đảm bảo các tổ hòa giải có đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn và hoạt động hiệu quả đáp ứng nhu cầu hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên Mặt trận cùng cấp; Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử huyện, thành phố và trên mạng xã hội

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Thu hút đội ngũ Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết Đề án: Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra việc thực hiện Đề án: Hằng năm.

+ Sơ kết: Năm 2026.

+ Tổng kết Đề án: Năm 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu rộng Kế hoạch và các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

3. Sở Tài chính, Phòng Tài chính cấp huyện: Tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch tại địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận: Hằng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện, chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên của Mặt trận ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; vận động, thuyết phục hội viên và nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh: Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo Công an, Biên phòng, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân, Phòng Tư pháp cấp huyện hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động Luật gia, Luật sư, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tòa án, Kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình: Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng dân cư.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Xây dựng kế hoạch, đảm bảo kinh phí cho việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao; định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện trong Báo cáo công tác tư pháp về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030” trên địa bàn tỉnh Thái Bình; các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *Yuty*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NCKS *Tung*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lại Văn Hoàn

THÁI BÌNH